

Bản án số: 274/2022/HS-PT

Ngày: 04-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Ông Phạm Viết Hùng

2/ Bà Phạm Uyên Thy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 04/7/2022, tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 203/2022/HSPT, ngày 16/5/2022 đối với các bị cáo Trần Hoa C và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2022/HSST, ngày 24/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Trần Hoa C (tên gọi khác: Yên), sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: ấp A, xã APT, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Uốn tóc; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông TVC và bà NTĐ; hoàn cảnh gia đình: Có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/4/2019, bị Công an xã APT, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép (Quyết định số 0026611/QĐ-XPVPHC)

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2. Nguyễn Thị Hồng N (tên gọi khác: Tư móm), sinh năm 1957 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Ấp A, xã APT, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: ấp B, xã TQT, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông NVT (chết) và bà NTĐ (chết); hoàn cảnh gia đình: Có chồng là TNN và 02 con (lớn sinh năm 1973, nhỏ sinh năm 1975); Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/10/2018, bị Công an xã APT, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền

1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép (Quyết định số 0026579/QĐ-XPVPHC)

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/5/2019, Công an xã APT, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước phòng trọ số 8, nhà trọ số 217B1/7 Ấp 2, xã APT thì phát hiện Trần Hoa C, Mai Thị Ngọc L, Nguyễn Thị Hồng N, Đặng Tú Q, Lê Thị L và Trần Thị Thanh T đang đánh bài được thua bằng tiền bằng hình thức đánh binh 06 lá kiểu Ấn Độ, mỗi người chơi được chia 06 lá bài để sắp thành 02 chi, mỗi chi 03 lá tính điểm, ăn thua với nhà cái, nếu thắng cả 02 chi thì thắng nhà cái và ngược lại, số tiền đặt tụ từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng tùy theo mỗi người chơi, người nào có tiền thì làm cái, không có ai lấy xâu nên tổ công tác tiến hành thu giữ tang vật và đưa tất cả về trụ sở làm việc, lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BC điều tra xử lý.

Quá trình điều tra xác định hành vi cụ thể của các đối tượng như sau:

1/ Trần Hoa C khai nhận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 18/5/2019, Bị cáo C đem theo 500.000 đồng đến sòng bạc và sử dụng hết để đánh bạc ăn tiền. Bị cáo C không làm cái mà đặt chung tụ với Trần Thị Thanh T. Bị cáo C chơi được khoảng 15 phút thì bị thua 150.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày, khi Đặng Tú Q đang làm cái, Bị cáo C đặt tụ 50.000 đồng chung tụ với T thì bị Cơ quan Công an bắt giữ cùng tang vật. Bị cáo C tự giao nộp 300.000 đồng, sử dụng để đánh bạc.

2/ Mai Thị Ngọc L khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 18/5/2019, L đến sòng bạc và đem theo số tiền 13.000.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, L không làm cái mà đặt chung tụ với các con bạc và bị thua 500.000 đồng. Lúc Q đang làm cái, L đặt 50.000 đồng thì bị Công an phát hiện bắt giữ. L bị tạm giữ 12.450.000 đồng, trong đó sử dụng 450.000 đồng để đánh bạc.

3/ Nguyễn Thị Hồng N khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 18/5/2019, Bị cáo N đem theo số tiền 200.000 đồng đến sòng bạc, sử dụng hết để đánh bạc ăn tiền. Bị cáo N không làm cái, không đặt tụ mà ké nhà cái và hòa vốn. Lúc Q đang làm cái, Bị cáo N ké tụ của Q 50.000 đồng thì bị Công an phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Bị cáo N tự giao nộp 150.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

4/ Đặng Tú Q khai nhận: Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 18/5/2019, Q đến sòng bạc tham gia làm cái và đặt tụ. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày, Q đang làm cái thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Qua xác minh hiện nay không có mặt ở địa phương đi đâu không rõ nên không ghi được lời khai để xác định số tiền dùng để đánh bạc là bao nhiêu.

5/ Trần Thị Thanh T khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 18/5/2019, T đem theo 470.000 đồng đến sòng bạc và sử dụng hết để tham gia đánh bạc ăn tiền, T không làm cái mà chỉ đặt tụ chung với Trần Hoa C mỗi ván 50.000 đồng. T tham gia chơi được 06 ván thì thua hết 300.000 đồng. Lúc Q đang làm cái thì T đặt 50.000 đồng chung tụ với Bị cáo C thì bị Công an phát hiện bắt giữ. T còn cất giữ 120.000 đồng trong người sử dụng để đánh bạc và T đã tự nguyện giao nộp số tiền này cho Cơ quan điều tra.

6/ Lê Thị L khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 18/5/2019, Liên đến sòng bạc để tham gia đánh bạc ăn tiền. Lúc Q đang làm cái thì Liên đặt 50.000 đồng thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Qua xác minh hiện nay không có mặt ở địa phương đi đâu không rõ nên không ghi được lời khai để xác định số tiền dùng để đánh bạc là bao nhiêu.

Số tiền dùng để đánh bạc trong ngày 18/5/2019 của Trần Hoa C, Mai Thị Ngọc L, Nguyễn Thị Hồng N, Đặng Tú Q, Lê Thị L và Trần Thị Thanh T là 1.270.000 đồng, gồm: 250.000 đồng (thu trên chiếu bạc) + 450.000 đồng (L giao nộp) + 300.000 đồng (Bị cáo C giao nộp) + 150.000 đồng (Bị cáo N giao nộp) + 120.000 đồng (T giao nộp).

Qua xác minh nhân thân các đối tượng tham gia đánh bạc xác định:

- Ngày 10/4/2019, Trần Hoa C và Mai Thị Ngọc L bị Công an xã APT, huyện BC ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. L đã chấp hành đóng phạt xong vào ngày 22/4/2019. Bị cáo C đã nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa chấp hành việc đóng phạt.

- Ngày 10/10/2018, Nguyễn Thị Hồng N bị Công an xã APT, huyện BC ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Bị cáo N đã nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa chấp hành việc đóng phạt.

- Riêng Đặng Tú Q, Lê Thị L và Trần Thị Thanh T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2022/HSST ngày 24/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Hồng N và Trần Hoa C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng N 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Trần Hoa C 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/3/2022, bị cáo Nguyễn Thị Hồng N kháng cáo xin được hưởng án treo vì bị cáo đã lớn tuổi, còn có nhiều bệnh nền (tiểu đường giai đoạn cuối, rối loạn tiền đình và thường xuyên nằm viện điều trị, bị cáo bị bệnh bao tử nặng, phải tái khám định kỳ). Ngày 29/3/2022, bị cáo Trần Hoa C kháng cáo xin được hưởng án treo vì bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, còn có con nhỏ không có người chăm sóc.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xét thấy các bị cáo đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng tuy nhiên các bị cáo N, Bị cáo C đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Về xét kháng cáo của các bị cáo và quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm:

Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đơn kháng cáo của các bị cáo nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo C hoàn cảnh gia đình khó khăn và đang trực tiếp nuôi con nhỏ, bị cáo N đã lớn tuổi nhiều bệnh tật, từ đó áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo N và Bị cáo C 06 tháng tù.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy, bị cáo N đã lớn tuổi, có nhiều bệnh nền (tiểu đường giai đoạn cuối, rối loạn tiền đình, dạ dày, có giấy tờ khám chữa bệnh và thường xuyên nằm viện điều trị), hiện sức khỏe rất yếu, trước

phiên tòa phúc thẩm bị cáo N cung cấp giấy tờ thể hiện gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng (cha bị cáo, ông nội bị cáo được tặng thưởng nhiều giấy khen và huy chương kháng chiến), bị cáo C đang có con nhỏ không ai chăm sóc, hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương). Ngoài ra, xét các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc với số tiền không lớn, không có mục đích sát phạt, các bị cáo cũng có nơi cư trú ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao đã dùng tình tiết “đã bị xử phạt vi phạm hành chính” là tình tiết định tội và có đủ các điều kiện khác thì cũng có thể cho hưởng án treo, đối chiếu với trường hợp của bị cáo N, Bị cáo C là phù hợp nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo.

Do vậy, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Các vấn đề khác:

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hồng N về Ủy ban nhân dân xã Tân Quý Tây, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị Hồng N có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt

của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Hoa C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Hoa C về Ủy ban nhân dân xã APT, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Trần Hoa C có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA huyện Bình Chánh;(1)
- Bị cáo; (2)
- TAND huyện Bình Chánh; (1)
- Công an huyện Bình Chánh ; (1)
- Sở Tư pháp; (2)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam

